

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo,
phục hồi môi trường của dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng
thông thường tại núi Chà, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn
của Công ty TNHH Tấn Phát**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 71/2008/QĐ-TTg ngày 29/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 34/2009/TT-BTNMT ngày 31/12/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về lập, phê duyệt, kiểm tra, xác nhận Dự án cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Chà, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn của Công ty TNHH Tấn Phát;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2130/TTr-STNMT ngày 21/9/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) VÀ Dự án cải tạo, phục hồi môi trường (CTPHMT) của dự án Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Chà, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn do Công ty TNHH Tấn Phát làm chủ đầu tư, gồm các nội dung sau:

a) Phương án CTPHMT: đảm bảo theo nội dung Dự án CTPHMT đã được thẩm định, cụ thể:

- Lần 1: tiến hành CTPHMT vào năm 2017 với diện tích 1,68ha;
- Lần 2: tiến hành CTPHMT vào năm 2022 với diện tích 1,8ha;
- Lần 3: tiến hành CTPHMT vào năm 2027 với diện tích 2,0ha;
- Lần 4: tiến hành CTPHMT vào năm 2032 với diện tích 2,0ha;
- Lần 5: tiến hành CTPHMT vào năm 2037 với diện tích 2,0ha;
- Lần 6: tiến hành CTPHMT vào năm 2042 với diện tích 2,2ha.

b) Tổng kinh phí CTPHMT: 2.347.697.000đồng (*Hải tỷ, ba trăm bốn mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi bảy ngàn đồng*), trong đó bao gồm:

- Số lần ký quỹ 30 lần;
- Lần 1, số tiền 352.154.550 đồng; thời điểm ký quỹ là 30 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép khai thác.
- Các lần còn lại, số tiền 68.811.793đồng/lần ký quỹ; thời điểm ký quỹ là ngày 31 tháng 01 của năm tiếp theo.
- Đơn vị nhận ký quỹ: Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Bình Định, địa chỉ 387 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn.

Điều 2. Công ty TNHH Tấn Phát có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã nêu trong Báo cáo ĐTM Dự án CTPHMT và những yêu cầu bắt buộc sau:

1. Thực hiện đúng những quy định tại Điều 22 và Điều 23 Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường.

2. Thực hiện các biện pháp hạn chế bụi, phòng ngừa sự cố sạt lở, sa bồi trong quá trình khai thác; giảm thiểu bụi và đất rơi vãi trong quá trình vận chuyển, không để ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân.

3. Thu gom và xử lý chất thải đảm bảo theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành, trong đó nước thải sau xử lý tại hố lắng đặt cột B theo QCVN 40:2011/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp với $Kq=0,9$ và $Kf=0,9$.

4. Thiết kế xây dựng hố lắng, bãi thải, bãi chứa sản phẩm và kè, bờ bao xung quanh để chống sạt lở, sa bồi thủy phá; thực hiện nắn dòng chảy thoát nước ở phía Nam của khu vực, không gây ảnh hưởng đến khu vực bãi rác cũ và các công trình lân cận.

5. Thực hiện chương trình giám sát môi trường theo nội dung Báo cáo ĐTM và Dự án CTPHMT sau khi được phê duyệt. Định kỳ tối thiểu 02lần/năm báo cáo kết quả giám sát môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý (trước ngày 30 tháng 6 và ngày 31 tháng 12 hàng năm).

6. Thiết kế, xây dựng hoàn chỉnh các hạng mục công trình bảo vệ môi trường; lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận việc đã hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án, gửi Sở Tài

nguyên và Môi trường để kiểm tra, xác nhận trước khi tiến hành khai thác khoáng sản.

7. Tiến hành CTPHMT theo từng phần như quy định tại khoản 2, của Điều 1, lập hồ sơ đề nghị xác nhận việc hoàn thành từng phần các nội dung CTPHMT; chỉ được tiếp tục khai thác sau khi được cấp giấy xác nhận về việc đã hoàn thành từng phần nội dung CTPHMT theo Dự án CTPHMT đã được phê duyệt. Đồng thời lập hồ sơ đề nghị xác nhận việc hoàn thành toàn bộ các nội dung CTPHMT sau khi kết thúc khai thác.

Điều 3. Công ty TNHH Tấn Phát phải tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện các nội dung của Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt và các yêu cầu của Quyết định này theo quy định tại 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ, Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và tuân thủ nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường trong quá trình CTPHMT đã được phê duyệt theo các yêu cầu của Quyết định này và Thông tư số 34/2009/TT-BTNMT ngày 31/12/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Báo cáo ĐTM và Dự án CTPHMT và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 1 và Điều 2, Điều 3 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường và CTPHMT của chủ đầu tư.

Điều 5. Trong quá trình thực hiện nếu có những thay đổi về nội dung của Báo cáo ĐTM và Dự án CTPHMT được phê duyệt, Chủ đầu tư phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 6. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong Báo cáo ĐTM, nội dung CTPHMT đã được phê duyệt và những yêu cầu đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Bộ TN & MT (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TN & MT; CA tỉnh;
- UBND thị xã An Nhơn;
- UBND phường Nhơn Hòa;
- Lưu: VT, K4 .12.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng